

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Điều chỉnh công tác y tế thực hiện các biện pháp "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"**

Quan điểm chỉ đạo của Chính phủ đã nêu rõ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; là trách nhiệm của toàn xã hội, từ các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể đến từng người dân, trong đó ngành Y tế giữ vai trò nòng cốt về tham mưu các giải pháp chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện chiến lược "ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng dập dịch, tiêm chủng, xét nghiệm, điều trị là đặc biệt quan trọng".

Để đảm bảo triển khai hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"; Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh một số nội dung liên quan đến công tác y tế tại Kế hoạch số 2956/KH-UBND ngày 13/8/2021 về "*dự phòng, điều trị COVID-19 trong tình hình mới*" phù hợp với diễn biến của dịch bệnh và đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội của địa phương.

#### **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Công điện số 1695/CĐ-BYT ngày 25/10/2021 của Bộ Y tế về việc đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến để thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Công điện số 1700/CĐ-BYT ngày 25/10/2021 của Bộ Y tế tăng cường công tác giám sát và kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong thời gian thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP;

Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Quyết định số 4308/QĐ-BYT ngày 07/9/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt đề án Tăng cường khả năng cung ứng, sử dụng Oxy y tế cho các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19;

Quyết định số 2626/QĐ-BYT, ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục nhu cầu trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của các Khu vực điều trị người bệnh COVID-19;

Quyết định số 1259/QĐ-BYT ngày 20/3/2021 của Bộ Y tế về việc ban

hành danh mục phương tiện phòng hộ cá nhân thiết yếu của Khu vực điều trị, cách ly người bệnh COVID-19;

Thông báo số 469-TB/TU ngày 25/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tháo gỡ khó khăn trong mua sắm vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và xây dựng kịch bản "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" trên địa bàn tỉnh;

- Thông báo số 123/TB-VP ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Triệu Thế Hùng tại cuộc họp Lãnh đạo UBND tỉnh ngày 18/10/2021.

## II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Xây dựng kịch bản ứng phó với Cấp độ 1 của dịch nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19

- Tăng tỷ lệ bao phủ vắc xin toàn dân để đạt miễn dịch cộng đồng, trước mắt ưu tiên tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người trên 50 tuổi, đồng thời tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ dưới 18 tuổi theo quy định.

- Kịp thời bố trí nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động phòng, chống dịch bệnh COVID-19 để đáp ứng với cấp độ cao nhất của dịch; đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Bảo đảm phục hồi phát triển kinh tế-xã hội gắn với tình hình kiểm soát dịch bệnh.

### 2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh xâm nhập, lan rộng trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng,.. là biện pháp căn bản để ổn định và phát triển kinh tế xã hội.

## III. XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 128/NQ-CP

### 1. Xác định cấp độ dịch

Dựa vào tiêu chí đánh giá theo hướng dẫn của Bộ Y tế, thường xuyên triển khai báo cáo số liệu số người nhiễm mới tại cộng đồng/tuần/dân số và số người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin để xác định cấp độ dịch.

#### 1.1. Xác định cấp độ dịch COVID-19 toàn tỉnh

Các mốc cụ thể để xác định cấp độ dịch toàn tỉnh như sau:

Tiêu chí 1(*)	0-400 người	Từ 401-1.000 người	Từ 1001-3.000 người	Trên 3.000 người
Tiêu chí 2 (**)				
$\geq 965.000$ người $\geq 18$ tuổi được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp độ 1	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3
$\leq 965.000$ người $\geq 18$ tuổi được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4

(\*) Dân số toàn tỉnh: 1.932.090 người; (\*\*) Số người  $\geq 18$  tuổi: 1.374.343 người

## 1.2. Xác định cấp độ dịch theo cấp huyện, cấp xã

Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trên cơ sở đánh giá số người nhiễm COVID-19 trên dân số thực tế, số người đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19 chịu trách nhiệm đánh giá cấp độ dịch phù hợp với từng địa phương.

## 2. Ước tính số giường bệnh đáp ứng theo các cấp độ dịch

Dựa theo số liệu thống kê thời gian nằm viện của bệnh nhân mắc COVID-19 tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh và số liệu báo cáo của Bộ Y tế (83,6% bệnh nhân nhẹ, không triệu chứng, 11,2% mức độ vừa, 5,2% nặng, nguy kịch<sup>1</sup>).

Dựa vào số liệu thống kê trên, ước tính số giường bệnh theo kịch bản cấp độ dịch tại các tầng điều trị cho bệnh nhân, như sau:

Tầng điều trị	Giường bệnh theo kịch bản cấp độ dịch			
	Cấp độ 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4
Tầng 1 (nhẹ, không TC)	800	2.500	7.500	
Tầng 2 (trung bình)	150	350	1.000	
Tầng 3 (nặng, nguy kịch)	50	150	500	
<b>Tổng giường bệnh</b>	<b>1.000</b>	<b>3.000</b>	<b>9.000</b>	<b>&gt; 9.000</b>

## IV. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐIỀU CHỈNH CHUYÊN MÔN Y TẾ

### 1. Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng

Các cá nhân, tập thể, cơ quan, đơn vị cần chủ động và nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng bệnh sau:

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong hoạt động phòng, chống dịch bệnh COVID-19, luôn sâu sát, nắm chắc tình hình thực tiễn để lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kịp thời, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp trên cơ sở những quy định chung gắn với phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

- Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,...; Nêu cao vai trò của Ban Chỉ đạo trong việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định hiện hành. Khẩn trương chỉ đạo các Tiểu ban, tổ giúp việc xây dựng quy chế hoạt động và thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh hoạt động của Tổ Covid cộng đồng trong triển khai tổ chức giám sát, theo dõi, tư vấn các biện pháp phòng chống dịch cho các gia đình, người trở về từ vùng dịch, người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao tại động đồng,...; phát hiện và thông báo kịp thời với chính quyền các trường hợp không

<sup>1</sup> Công văn số 8131/BYT-DP ngày 28/9/2021 của Bộ Y tế về việc xin ý kiến dự thảo Kịch bản và phương án phòng, chống dịch COVID-19 theo các mức độ.

thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

- Phát huy vai trò của gia đình, dòng họ, các chức sắc tôn giáo, người có uy tín của địa phương,... trong việc nêu gương thực hiện thông điệp 5K và các quy định phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Xem xét đưa vào hương ước của làng, của tổ dân phố, của dòng họ, ... quy định về phòng, chống dịch bệnh gắn liền việc duy trì bản sắc, văn hóa truyền thống.

- Không đến/về hoặc tuyên truyền vận động thân nhân từ vùng dịch màu cam, màu đỏ không trở về địa phương (trừ trường hợp đặc biệt). Liên hệ khai báo với chính quyền, ngành y tế trước hoặc khai báo ngay khi trở về địa phương để được hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp. Trường hợp trở về từ vùng cam, vùng đỏ tuyệt đối tuân thủ các biện pháp cách ly y tế theo quy định, không tổ chức liên hoan, gặp mặt người thân, bạn bè khi chưa đảm bảo thời gian cách ly y tế hoặc không đảm bảo các biện pháp an toàn.

- Tuân thủ thực hiện 5K, trong trường hợp đến các nơi tập trung đông người cần thực hiện các biện pháp bảo vệ cá nhân như sử dụng khẩu trang, vệ sinh tay, giữ khoảng cách,...

- Người có dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh phải thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám, điều trị kịp thời. Gọi điện cho cơ sở y tế trước khi đến để thông tin về các triệu chứng và lịch trình đã di chuyển trong thời gian gần đây để có biện pháp hỗ trợ đúng; không nên đến nơi tập trung đông người. Học sinh, sinh viên, người lao động khi có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh phải nghỉ học, nghỉ làm và thông báo ngay cho cơ quan y tế.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh đối với cá nhân, cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

## **2. Chăm sóc, điều trị bệnh nhân COVID-19**

### **2.1. Phân tầng điều trị**

Chuẩn bị đầy đủ nguồn lực: nhân lực y tế, trang thiết bị, sinh phẩm, hóa chất, thuốc, phương tiện phòng hộ,... để thực hiện chăm sóc, điều trị cho người bệnh theo phân tầng như sau:

**2.1.1. Tầng 1:** Có khoảng 800 bệnh nhân nhẹ, không triệu chứng.

a) Tổ chức thu dung, điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh và các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố: Nếu ca bệnh xuất hiện lẻ tẻ, rải rác.

b) Tổ chức cách ly tại Cơ sở 2 BVĐK tỉnh (500 giường), KTX Trường ĐH Hải Dương (300 giường): Nếu xuất hiện các ca bệnh nhiều, số lượng lớn, thời gian xuất hiện ca bệnh ngắn vượt quá số lượng giường điều trị các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại mục a.

**2.2.2. Tầng 2:** Có khoảng 150 bệnh nhân ở mức độ trung bình

Đơn vị điều trị: Bệnh viện Phổi tỉnh, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh.

**2.2.3. Tầng 3:** Khoảng 50 bệnh nhân ở mức độ nặng, nguy kịch

Tổ chức cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới tỉnh, Bệnh viện Phổi tỉnh, Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

## **2.2. Tổ chức cách ly, điều trị F0 tại nhà**

Trước mắt chưa triển khai cách ly, điều trị các trường hợp F0 tại nhà. Sở Y tế chủ động xây dựng, ban hành hướng dẫn cách ly, điều trị tại nhà khi số người mắc COVID-19 nhiều, vượt quá ngưỡng chăm sóc y tế tại các cơ sở y tế hoặc các bệnh viện đã chiến điều trị người bệnh COVID-19.

## **2.3. Thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm tại cộng đồng**

Tạm thời áp dụng định mức theo đề xuất của Bộ Y tế tại Công văn số 8131/BYT-DP ngày 28/9/2021 của Bộ Y tế về việc góp ý dự thảo Kịch bản và phương án phòng, chống dịch COVID-19 theo các mức độ để xây dựng số lượng Trạm Y tế tại các huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Cấp độ 1. Chưa cần thiết lập Trạm Y tế lưu động
- Cấp độ 2. Số lượng Trạm Y tế lưu động tối thiểu cần thiết lập bằng 30% số xã, phường, thị trấn.
- Cấp độ 3, 4. Số lượng Trạm Y tế lưu động tối thiểu cần thiết lập bằng 70% số xã, phường, thị trấn.

Chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, trang thiết bị của Trạm Y tế lưu động được bố trí và hoạt động hướng dẫn tại Quyết định số 4042/QĐ-QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19 và Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 của Bộ Y tế về ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động.

Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ số thôn, khu dân cư, khu chung cư quyết định thành lập Tổ chăm sóc người nhiễm tại cộng đồng để sẵn sàng triển khai hoạt động chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà khi dịch có diễn biến bất thường xảy ra. Phạm vi hoạt động, chức năng nhiệm vụ, nhân lực, trang thiết bị của Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn triển khai Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng.

## **2.4. Cung cấp oxy y tế cho các trạm y tế tuyến xã, trạm y tế lưu động.**

Đảm bảo sẵn sàng mỗi trạm y tế, trạm y tế lưu động có ít nhất 02 bình loại 5 lít, túi oxy và 02 đồng hồ đo áp suất oxy, 02 mặt nạ thở oxy và các phụ kiện cần thiết khác để sử dụng oxy cho người bệnh. Ngoài ra, tại các Trạm Y tế tuyến xã,

Trạm Y tế lưu động cần cung cấp đầy đủ trang thiết bị thiết yếu cho phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định tại Quyết định số 4042/QĐ-QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn tạm thời mô hình trạm y tế lưu động trong bối cảnh dịch COVID-19.

### **3. Xét nghiệm SARS-CoV-2**

Tùy theo tỷ lệ người dân được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, từng bước thay đổi chiến lược xét nghiệm SARS-CoV-2. Lựa chọn phương pháp xét nghiệm phù hợp với từng giai đoạn của dịch COVID-19, thực hiện gộp mẫu cho các xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng Realtime RT-PCR hoặc gộp mẫu bằng test nhanh theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

#### **3.1. Xét nghiệm trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Giám đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 tại đơn vị cho các đối tượng sau:

a) Xét nghiệm cho người mắc COVID-19 đang điều trị tại cơ sở y tế theo hướng dẫn chuyên môn.

b) Chỉ định xét nghiệm ngay khi phát hiện nhân viên y tế, người bệnh có triệu chứng, biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19; người bệnh đến/về từ vùng cách ly, phong tỏa (cấp độ 4).

c) Chỉ định xét nghiệm định kỳ hàng tuần cho các đối tượng sau:

- Nhân viên y tế tiếp xúc trực tiếp, điều trị cho người bệnh COVID-19.
- Xét nghiệm ngẫu nhiên cho nhân viên y tế, người bệnh trong thời gian nằm viện, người nhà trong thời gian chăm sóc người bệnh theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, trước mắt xét nghiệm ngẫu nhiên khoảng 4% cho các đối tượng này.

#### **3.2. Xét nghiệm theo yêu cầu phòng chống dịch**

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp huyện xây dựng kế hoạch xét nghiệm cho các đối tượng sau:

##### **3.2.1. Xét nghiệm trọng điểm cho người có nguy cơ cao tại cộng đồng**

a) Người có triệu chứng: Ho, sốt, khó thở, tức ngực, đau mỏi người, mệt mỏi... tại cộng đồng.

b) Người nhiễm COVID-19 được điều trị khỏi tại các cơ sở điều trị đang trong thời gian cách ly tại nhà.

c) Người đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 (vùng đỏ) và các trường hợp nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 3 (vùng cam).

d) Nhân viên y tế, sinh viên các trường Y, Dược được điều động tham gia các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 hoặc đang trong thời gian nghỉ

dưỡng, phục hồi sức khỏe.

e) Giáo viên, trẻ mầm non, học sinh tại cấp học mầm non, cấp học phổ thông trong hệ thống công lập (các cấp học khác và cơ sở giáo dục tư nhân phải tự tổ chức xét nghiệm ngẫu nhiên cho giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên).

f) Lái xe đường dài, lái xe vận chuyển hàng hóa, lái xe taxi, lái xe 100, xe ôm, shipper,...

g) Người cung cấp các dịch vụ thiết yếu: Nhân viên phục vụ tại các bến tàu, bến xe, ga, kho bãi, nhân viên cung cấp dịch vụ điện nước,...

h) Người bán hàng tại các chợ dân sinh, người bán hàng hóa, dịch vụ giải khát,... Người sinh sống tại các khu đông dân cư, tập trung đông người, các khu nhà trọ của công nhân, học sinh, sinh viên,...

i) Thành viên BCD phòng, chống dịch các cấp; thành viên Tổ COVID-19 cộng đồng, thành viên các chốt Kiểm soát dịch bệnh; nhân viên làm việc tại các khu cách ly tập trung,...

j) Đối tượng khác theo quy định của Bộ Y tế, BCD phòng, chống dịch cấp tỉnh, cấp huyện tùy theo diễn biến tình hình dịch.

k) Không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân.

### **3.2.2. Xét nghiệm xử lý ổ dịch**

Đối tượng xét nghiệm xử lý ổ dịch bao gồm:

a) Người được xác định là F1: Là người có tiếp xúc gần trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian kín tại nơi lưu trú, làm việc, cùng phân xưởng, học tập, sinh hoạt, vui chơi giải trí... hoặc trong cùng khoang trên phương tiện vận chuyển với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0. Xét nghiệm mẫu đơn hoặc mẫu gộp tối thiểu 3 lần (ngày thứ nhất, ngày thứ 7, ngày thứ 14).

b) Người được xác định là F2: căn cứ theo đặc điểm dịch tễ, nguy cơ của đối tượng triển khai xét nghiệm mẫu gộp 01 lần/người...

c) Người dân tại cộng đồng ở khu vực có ổ dịch: Nhanh chóng tổ chức triển khai điều tra, truy vết, thần tốc xét nghiệm SARS-CoV-2 theo nguy cơ trên cơ sở đánh giá dịch tễ và chỉ số CT kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng Realtime RT-PCR của bệnh nhân để nhanh chóng phát hiện các ca bệnh, khoanh vùng, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19.

Tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch, mức độ của ổ dịch, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện quyết định đối tượng, địa bàn triển khai thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 phù hợp sau khi xin ý kiến chuyên môn của Sở Y tế.

### **3.3. Xét nghiệm tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp**

Các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm

thương mại, cơ quan, công sở: tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao, trước mắt triển khai như sau:

- Xét nghiệm hàng tuần ngẫu nhiên từ 3-5% cho người có nguy cơ cao trong doanh nghiệp ở khu vực được đánh giá Cấp độ 1,2.

- Từ 5-10% ở khu vực đc đánh giá Cấp độ 3

- >10% ở Cấp độ 4

(Sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế thì triển khai theo hướng dẫn).

Dựa trên kết quả đánh giá an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19 có thể mở rộng đối tượng xét nghiệm SARS-CoV-2 theo đề xuất của từng cơ sở kinh doanh, cơ sở dịch vụ, cơ quan, doanh nghiệp, công sở, ...Kết quả triển khai xét nghiệm của các doanh nghiệp báo cáo về Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện và Ban Quản lý các khu công nghiệp.

#### **4. Tổ chức cách ly người có nguy cơ cao**

##### **4.1. Cách ly người tiếp xúc gần (F1)**

Cách ly riêng những người sống trong cùng hộ gia đình, sống cùng nhà, cùng phòng ở, cùng phòng làm việc với ca bệnh xác định. Bố trí, sắp xếp người cách ly vào phòng cách ly theo nguyên tắc phân loại theo nguy cơ: những người có cùng đặc điểm dịch tễ, cùng nguy cơ cùng thời gian thì vào cùng phòng/cùng khu cách ly. Lấy mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp Real time RT-PCR tối thiểu 3 lần (ngày thứ 1, thứ 7, thứ 14) trong quá trình cách ly.

Đối với người nhập cảnh có yêu cầu phải cách ly tập trung ít nhất 14 ngày kể từ ngày được cách ly thì thực hiện việc cách ly, lấy mẫu, xét nghiệm như đối với các trường hợp F1.

##### **4.2. Cách ly người đến từ địa bàn có dịch**

Tùy theo từng giai đoạn, diễn biến của dịch và đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch có hiệu quả, căn cứ theo các hướng dẫn của Chính phủ, BCD Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế Trưởng ban BCD phòng, chống dịch tỉnh có hướng dẫn cách ly, xét nghiệm SARS-CoV-2 cụ thể cho nhóm đối tượng này, đặc biệt lưu ý các trường hợp đã được tiêm đủ 02 mũi vắc xin.

##### **4.3. Cách ly đối với lực lượng tham gia phòng, chống dịch COVID-19.**

Việc tổ chức cách ly đối với lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 7316/BYT-MT ngày 03/9/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn an toàn phòng, chống dịch COVID-19 đối với lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19 và các văn bản thay thế (nếu có).



#### **4.4. Cách ly đối với một số trường hợp đặc biệt**

Đối với người cao tuổi, người có bệnh lý nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em): thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cùng theo hướng dẫn tại Công văn số 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021 về việc cách ly phòng, chống dịch COVID-19 và Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 về giảm thời gian cách ly, thí điểm cách ly y tế F1 tại nhà, quản lý điều trị bệnh nhân COVID-19 của Bộ Y tế và các văn bản thay thế (nếu có).

#### **4.5. Địa điểm cách ly y tế**

##### **4.5.1. Cách ly tập trung**

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp huyện, cấp xã rà soát, lập kế hoạch, chuẩn bị sẵn sàng các địa điểm cách ly tập trung, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các sở, ngành có liên quan tổ chức cách ly tất cả người tiếp xúc gần ít nhất 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc lần cuối với ca bệnh xác định.

##### **4.5.2. Cách ly tại nhà**

Giao Sở Y tế xây dựng hướng dẫn chuyên môn về tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, tiêu chuẩn đối tượng và các hướng dẫn để thực hiện cách ly các trường hợp F1 được tại nhà theo quy định.

#### **5. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.**

Các địa phương khẩn trương tiếp nhận vắc xin ngay khi được phân bổ; tổ chức tiêm sớm để tăng độ bao phủ mũi 1 và mũi 2 cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên (ưu tiên cho các đối tượng trên 50 tuổi).

Trong tháng 11/2021, xây dựng kế hoạch và triển khai tiêm chủng cho đối tượng trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 8688/BYT-DP ngày 14/10/2021 về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ 12-17 tuổi.

Các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn thực hiện nghiêm việc cập nhật hàng ngày và nhập hồi cứu đối tượng tiêm chủng lên Hệ thống tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo kịp tiến độ tiêm chủng thực tế của đơn vị, địa phương.

#### **6. Nâng cao năng lực chăm sóc, điều trị, dự phòng COVID-19**

Tiếp tục triển khai các khóa đào tạo, tập huấn cho nhân viên y tế, đặc biệt là nhân viên y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về chăm sóc, điều trị cho người bệnh COVID-19 nặng, nguy kịch theo quy định của Bộ Y tế.

Đào tạo, đào tạo lại cho nhân viên y tế, bộ phận y tế của các doanh nghiệp, Tổ COVID-19 cộng đồng,... về phương pháp lấy mẫu, kỹ thuật thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng test nhanh kháng nguyên.

Đào tạo, tập huấn nâng cao cho về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn toàn tỉnh.

## **7. Mua sắm bổ sung trang thiết bị, thuốc, hóa chất, sinh phẩm**

Các sở, ngành có liên quan cần tập trung xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung trang thiết bị y tế để đảm bảo dự phòng và điều trị cho người bệnh COVID-19 ở cấp độ 1 của dịch (tương ứng với 1.000 bệnh nhân) như sau:

- Đối với trang thiết bị: đảm bảo thực hiện chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân theo các tầng điều trị, đặc biệt chú ý phải đáp ứng cơ bản các đề án theo quy định của Bộ Y tế, như: Đề án "Tăng cường năng lực cấp cứu, hồi sức tích cực cho các bệnh viện điều trị người bệnh COVID-19 nặng"; đề án "Tăng cường khả năng cung ứng, sử dụng Oxy y tế cho các cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19" ...

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư y tế, thuốc, phương tiện phòng hộ cá nhân khi có dịch xảy ra.

- Đối với xét nghiệm SARS-CoV-2: Đảm bảo đáp ứng đủ kinh phí phục vụ xét nghiệm trong dự phòng và điều trị COVID-19 theo diễn biến của dịch. Trước mắt dự trù nguồn kinh phí cần thiết để tổ chức xét nghiệm cho các đối tượng theo Kế hoạch này bằng phương thức đặt hàng cung cấp dịch vụ công do ngân sách nhà nước chi trả.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 được huy động từ nguồn ngân sách địa phương, Quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn huy động hỗ trợ, tài trợ từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

Tham mưu cho UBND tỉnh công bố cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn toàn tỉnh theo diễn biến của dịch và tình hình triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Thường xuyên cập nhật, đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương, báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh và công bố lên các trang thông tin điện tử của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan sớm tổ chức triển khai mua sắm, đấu thầu trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất, vật tư y tế,... được xây dựng trong Kế hoạch này theo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức phân bổ kinh phí, trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch cho các cơ sở y tế phù hợp với tình hình và diễn biến của dịch COVID-19 tại các địa phương trên địa bàn toàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời điều chỉnh các hoạt động chuyên môn y tế phù hợp với tình hình dịch bệnh của địa phương. Đề xuất xây dựng mới hoặc tăng quy mô giường bệnh phù hợp với năng lực chuyên môn quản lý, lãnh đạo, điều hành của ở các

cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để chăm sóc, điều trị cho người bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho nhân viên y tế trong dự phòng, chăm sóc, điều trị, đáp ứng với các cấp độ dịch COVID-19 có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu cho UBND tỉnh sớm ban hành Kế hoạch tiêm vắc xin cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19, trước hết ưu tiên tiêm cho các đối tượng trên 50 tuổi.

Chủ động xây dựng các hướng dẫn chuyên môn phù hợp trong dự phòng, giám sát, chăm sóc, điều trị cho người nhiễm COVID-19 triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với mục tiêu "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19".

## **2. Sở Tài chính**

Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh sử dụng nguồn ngân sách địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Hướng dẫn, phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai mua sắm, đấu thầu, quyết toán nguồn kinh phí được cấp kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo tiết kiệm, phòng chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng, công khai, minh bạch.

Phối hợp với Sở Y tế xây dựng dự toán kinh phí hàng năm thực hiện chiến lược lâu dài triển khai hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn ngân sách của tỉnh.

## **3. Công an tỉnh**

Chỉ đạo công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, vận động người dân thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại địa phương.

Kiên quyết, khẩn trương đưa ra xử lý các trường hợp vi phạm các quy định về phòng các trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh đối với cá tổ chức, cá nhân trên địa toàn tỉnh.

## **4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh**

Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng các khu cách ly tập trung cấp tỉnh theo nhiệm vụ được phân công, sẵn sàng triển khai hoạt động của các khu cách ly tập trung trong trường hợp được huy động.

Phối hợp với các Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan triển khai bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân COVID-19 theo quy định của Bộ Quốc phòng.

## **5. Sở Thông tin và truyền thông**

Chủ trì việc thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; phối hợp với các sở, ngành, các tập đoàn công nghệ viễn thông đảm bảo

các tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và dữ liệu cá nhân công dân; Tiếp tục cập nhật, điều chỉnh, cung cấp kịp thời, có hiệu quả thông tin về phòng, chống dịch bệnh trên tổng đài 1022; triển khai áp dụng thống nhất các phần mềm phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp theo quy định hiện hành.

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và cơ quan truyền thông kịp thời cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19.

### **6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Chủ trì việc tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19, đảm bảo an sinh xã hội trước, trong và sau khi xảy ra các vụ dịch theo quy định hiện hành.

Tiếp tục triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc triển khai đánh giá an toàn phòng, chống COVID-19 và cập nhật trên hệ thống theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ trẻ em, người lao động, người sử dụng lao động, đề xuất các giải pháp khôi phục thị trường lao động.

### **7. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Tiếp tục triển khai các hoạt động dự phòng, đánh giá mức độ an toàn phòng, chống COVID-19 trong cơ sở giáo dục, đào tạo. Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho học sinh trong nhóm tuổi từ 12 đến dưới 18 tuổi theo quy định.

### **8. Ban Quản lý các khu công nghiệp**

Tiếp tục triển khai đôn đốc các doanh nghiệp triển khai các hoạt động phòng, chống dịch. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động có nguy cơ cao tại doanh nghiệp theo quy định.

### **9. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

Chủ động, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở y tế thanh quyết toán chi phí điều trị cho người bệnh COVID-19 theo quy định hiện hành.

### **10. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát người về từ vùng dịch; quy định đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn người được cách ly tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế, BCD phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh. Kiên quyết xử lý các vi phạm về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đối với các cá nhân, tổ chức theo quy định hiện hành.

Thực hiện việc đánh giá cấp độ dịch của các xã, phường, thị trấn và báo cáo Sở Y tế để tổng hợp, thông báo cấp độ dịch trên địa bàn toàn tỉnh.

Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và bố trí nguồn ngân sách địa phương để thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp oxy y tế cho các trạm y tế tuyến xã, trạm y tế lưu động.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19; Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 ngay sau khi tiếp nhận được nguồn vắc xin, trước mắt ưu tiên cho đối tượng trên 50 tuổi, đồng thời triển khai tiêm vắc xin cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi sau khi có kế hoạch thực hiện.

Tăng cường hoạt động của Tổ Covid cộng đồng; cấp ủy đảng thôn, khu dân cư; chức sắc tôn giáo; người có uy tín tại cộng đồng,...; kịp thời động viên về vật chất, tinh thần đối với những người có ảnh hưởng tích cực để duy trì hoạt động phòng chống dịch COVID-19 tại địa phương.

Chủ động tháo gỡ khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn liên quan đến công tác phòng, chống dịch theo phân cấp quản lý hoặc tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh để giải quyết.

### **11. Các sở, ngành khác**

Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống dịch.

Chủ động, kịp thời ban hành các hướng dẫn mới hoặc cập nhật, sửa đổi các hướng dẫn đã ban hành và tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19 thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực để các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân triển khai áp dụng.

UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Các nội dung khác không có trong Kế hoạch này hoặc trong trường hợp diễn biến dịch phức tạp, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thực hiện theo Kế hoạch số 2956/KH-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh "Dự phòng và điều trị COVID-19 trong tình hình mới"./.

#### ***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX(01).Ph(5b).

**CHỦ TỊCH**

**Triệu Thế Hùng**

**Phụ lục 1**  
**DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG MẪU XÉT NGHIỆM SARS-CoV-2**

TT	Đối tượng xét nghiệm	Mẫu	Phương pháp tính	Số lượt XN
<b>1.</b>	<b>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh</b>			
1.1	NVYT tại khoa phòng khác	Gộp	$6.300 \cdot 4\% \cdot 4$ lần	1.000 lượt/tháng
1.2	NVYT, bệnh nhân ho, sốt,...	Đơn	1.200/1 tháng	1.200/tháng
1.3	Ngẫu nhiên bệnh nhân	Gộp	$21.000 \cdot 4\% \cdot 4$ lần	3.360 lượt/tháng
<b>2.</b>	<b>Xét nghiệm theo cấp độ dịch</b>			
2.1	NVYT chăm sóc, điều trị F0	Đơn	15 CSYT x 10 người x 4 lần	600 lượt/tháng
2.2	F1	Đơn, gộp	$1.000 \cdot 10 \cdot 3$	30.000 lượt
2.3	F2	Gộp	$1.000 \cdot 10 \cdot 10$	100.000 lượt
2.4	Bệnh nhân F0	Đơn	$1.000 \cdot 18/3$	6.000 lượt
<b>3.</b>	<b>Xét nghiệm tại cộng đồng</b>			
3.1	Xét nghiệm giám sát trọng điểm	Gộp	$3.000 \cdot 12$ huyện	36.000 lượt/tháng
3.2	<i>Khác (theo yêu cầu BCD tỉnh)</i>	Gộp	300	300 lượt/tháng
<b>4.</b>	<b>Xét nghiệm tại doanh nghiệp</b>			
	Xét nghiệm cho người lao động ( <i>do doanh nghiệp tự thực hiện</i> )	Gộp, test nhanh	$400.000 \cdot 5\% \cdot 4$	80.000 lượt/tháng